TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST
Ngày 25/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thu Hiền.

2. Bà Đồng Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1- Cà Văn S (tên gọi khác: không), sinh năm 1962 tại xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú tại bản S, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 2/10 PT; dân tộc Thái; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Cà Văn T (đã chết) và bà Cà Thị T (đã chết); có **v**ợ Cà Thị P (đã chết) và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án không; tiền sự không; bị bắt tạm giữ ngày 24/9/2017 đến ngày 27/9/2017 thì có lệnh tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2- Giàng Vả T (tên gọi khác: không), sinh năm 1965 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú tại bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp làm nương; trình độ văn hóa không học; dân tộc Mông; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Giàng Chá S (đã chết) và bà Mùa Thị P (đã chết); có **v**ợ Mùa Thị M, sinh năm 1967 và có 07 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án không; tiền sự không; bị bắt tạm giữ ngày 23/9/2017 đến ngày 27/9/2017 thì có lệnh tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Mùa A N - sinh năm 1988. Trú tại bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Cà Văn T - Sinh ngày 11/10/1985. Trú tại bản S, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người phiên dịch:* Chị Thào Thị Mỹ H - sinh năm 1991. Trú tại tổ 10, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 23/9/2017 Giàng Vả T đang ở nhà tại bản H, xã K, huyện Đ thì có Cà Văn S trú tại bản S, xã K đi xe máy mang biển kiểm soát 27B1-341.10 đến nhờ T đi mua Hêrrôin về cùng nhau sử dụng. Cà Văn S đưa cho T một tờ tiền mệnh giá 100.000đ và 01 con gà mái khoảng 01 kg để đi mua và đổi Hêrôin cho S. T nhận tiền, gà của S rồi đi về phía cuối bản H, xã K mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ 02 gói Hêrôin giá 100.000đ rồi quay về nhà để đưa Hêrôin cho S thì bị tổ công tác Công an xã K, huyện Đ phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm 02 gói bột trắng nghi là Hêrôin và 01 con gà. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 24/9/2017 cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Cà Văn S và thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu DETECH, màu sơn đen mang biển kiểm soát 27B1-341.10.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng 02 gói nhỏ nghi là Hêrôin thu giữ của Giàng Vả T có khối lượng là 0,29 gam, trích 0,12 gam gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số: 794/GĐ-PC54 ngày 15/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận chất bột màu trắng đục thu giữ của Giàng Vả T gửi giám định là chất ma túy loại Hêrôin.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại 01 con gà cho gia đình bị cáo Cà Văn S do con trai Cà Văn T nhận lại vào ngày 24/9/2017.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Cà Văn S; Giàng Vả T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Cà Văn S; Giàng Vả T cả về tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn S và Giàng Vả T mỗi bị cáo từ 14 tháng đến 18 tháng tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Hêrôin và trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-341.10 cho Cà Văn T con trai của Cà Văn S; Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo Cà Văn S và Giàng Vả T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Cà Văn S có lời khai về chiếc xe biển kiểm soát 27B1-341.10 là bị cáo dùng tiền của con trai Cà Văn T đi làm thuê gửi về mua của Mùa A N giá 5.000.000đ vào tháng 7/2017, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho con trai Cà Văn T sở hữu. Tại lời nói sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt, không đưa ra ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Cà Văn T con trai bị cáo Cà Văn S có lời khai xin lại chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-341.10 về cho gia đình sử dụng; đây là tài sản của anh tích góp tiền đưa cho bố Cà Văn S mua của Mùa A N - sinh năm 1988, trú tại bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên để làm phương tiện đi lại, xe chưa làm thủ tục sang tên.

Tại phiên tòa, Mùa A N tuy vắng mặt nhưng đã có lời khai thống nhất với bị cáo Cà Văn S và Cà Văn T thể hiện, Mùa A N là chủ sở hữu chiếc máy biển kiểm soát 27B1-341.10 nhưng anh đã bán cho gia đình bị cáo S, nay bị cáo S sử dụng phạm tội cơ quan pháp luật xử lý chiếc xe như thế nào anh đều không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Xét sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Mùa A N không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, cho nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 - Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3]. Về hành vi của bị cáo Cà Văn S và Giàng Vả T: tại phiên tòa các bị cáo S và T đều thừa nhận hành vi S đưa cho T 100.000đ và một con gà mái nhờ T đi mua Hêrôin về sử dụng; T đã mua được 02 gói Hêrôin giá 100.000đ sau đó bị bắt. Khối lượng 02 gói Hêrôin là 0,29 gam là chất ma túy bị cấm sử dụng và lưu thông trên thị trường quy định tại Danh mục I; Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây mất ổn định an toàn xã hội. Căn cứ vào hành vi của các bị cáo Hội đồng xác định các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm ngang nhau đối với hành vi tàng trữ 0,29 gam Hêrôin và phải chịu trách nhiệm về tội *"Tàng trữ trái*

phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"*

"c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015. Bản thân các bị cáo do không làm chủ được bản thân dẫn đến nghiện chất ma túy, từ nghiện chất ma túy mua tàng trữ nên đã phạm tội như ngày hôm nay, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm nươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nương rẫy, đều là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn .Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6]. Về vật chứng vụ án:

Cơ quan Công an đã thu giữ 0,29gam Hêrôin, giám định hết 0,12gam, còn lại 0,17gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-341.10 cơ quan công an thu giữ của Cà Văn S, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa đã xác định chiếc xe trên là tài sản của anh Cà Văn T (con trai của Cà Văn S) đi làm thuê góp tiền mua lại của anh Mùa A N trú tại bản T, xã K, huyện Đ vào tháng 7/2017 để làm phương tiện đi lại trong gia đình. Nay, anh Cà Văn T đại diện gia đình có đơn đề nghị xin lại xe và tại cơ quan điều tra anh Mùa A N cũng có lời khai khẳng định đã bán chiếc xe máy trên cho gia đình bị cáo Cà Văn S, việc bị cáo S dùng phạm tội Tòa án xử lý đối với chiếc xe trên theo quy định pháp luật, anh không có ý kiến gì. Hội đồng xét thấy, chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-341.10 sau khi mua bán chưa làm thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật nhưng đã được chủ sở hữu xác nhận đã bán, không có ý định đòi lại; chiếc xe này là tài sản chung của cả gia đình bị cáo S, trong đó nguồn tiền

chính để mua xe là của anh Cà Văn T, mục đích mua xe để làm phương tiện đi lại trong gia đình, việc bị cáo S có sử dụng phạm tội những người trong gia đình không biết. Do đó cần trả lại cho anh Cà Văn T đại diện gia đình nhận sử dụng là phù hợp. Tuy nhiên do chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-341.10 vẫn đăng ký mang tên của anh Mùa A N trú tại bản T, xã K, huyện Đ nên cần đề nghị đại diện gia đình anh Cà Văn T phải làm thủ tục sang tên theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với con gà mái khoảng 01 kg, quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại cho đại diện gia đình anh Cà Văn T nhận lại Hội đồng xét xử xét thấy hợp lý cần chấp nhận.

[7]. Về án phí: các bị cáo Cà Văn S và Giàng Vả T bị kết án lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số (người Mông) đang cư trú tại xã K, huyện Đ nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Cà Văn S và Giàng Vả T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Cà Văn S 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 24/9/2017).

Xử phạt bị cáo Giàng Vả T 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 23/9/2017).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu và tiêu hủy 0,17 gam Hêrôin.

- Trả lại cho anh Cà Văn T, sinh ngày 11/10/1985, trú tại bản S, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên: 01 chiếc xe máy màu sơn đen, nhãn hiệu Win DETECH ESPERO, biển kiểm soát 27B1-341.10 (kèm theo một chìa khóa xe).

Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 05/01/2018 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cà Văn S và Giàng Vả T.

4. Các bị cáo; anh Cà Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/01/2018). Anh Mùa A N được quyền kháng cáo bản án về vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.